

Số: /TB-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết luận kiểm tra phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lạc Sơn

Thực hiện Quyết định số 305/QĐ-SGD&ĐT ngày 20/02/2025 về việc kiểm tra phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lạc Sơn. Ngày 26/02/2025, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học đối với lĩnh vực giáo dục mầm non (GDMN) và giáo dục tiểu học (GDTH) theo Kế hoạch.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả kiểm tra của Trưởng đoàn kiểm tra. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) thông báo kết quả kiểm tra đối với Phòng GD&ĐT huyện Lạc Sơn như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH GIÁO DỤC HUYỆN LẠC SƠN

1. Quy mô, số lượng

Tổng số trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT có tổng số 60 đơn vị trường học. Trong đó: Cấp mầm non có 31 trường (*bao gồm 02 trường Tư thục*), với 31 điểm trường trung tâm và 44 điểm trường lẻ (*giảm 06 điểm trường so với năm học 2023-2024*); Cấp TH&THCS có 29 trường, với 29 điểm trường chính và 19 điểm trường lẻ (*giảm 10 điểm lẻ so với năm học 2023-2024*).

Stt	Nhóm/lớp	Số nhóm, lớp	Tổng số trẻ em/học sinh	Ghi chú
1	Nhà trẻ	94	1,691	
2	Mẫu giáo	280	6,607	
3	Khối lớp 1	91	2,285	Trong đó có 7 lớp ghép với 89 học sinh
4	Khối lớp 2	93	2,586	
5	Khối lớp 3	97	2,607	
6	Khối lớp 4	102	2,758	
7	Khối lớp 5	102	2,911	
	Tổng số	859	21,445	

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tại thời điểm kiểm tra (tháng 02/2025): Tổng số CBQL, GV, NV các trường học trực thuộc toàn ngành hiện có là: 2.372 biên chế (*trong đó CBQL là: 160 người; giáo viên: 2.110 người; nhân viên: 102 người*); hợp đồng theo nghị định số 111/2022/NĐ-CP là 77 người. Cụ thể:

- Cấp học mầm non: Tổng số CBQL, GVMN là 962 người. Trong đó: 78 cán bộ quản lý (*74 công lập, 04 tư thục*); 884 giáo viên (*836 công lập, 48 tư thục*).

- Cấp Tiểu học trong các trường TH&THCS: Năm học 2024-2025 giáo dục tiểu học có 750 CBQL, giáo viên: trong đó 31 CBQL, 604 giáo viên tiểu học; Âm nhạc: 27; Mỹ thuật: 21; Tin học: 08, Ngoại ngữ: 35 và Thể dục: 23 đồng chí. Đạt tỷ lệ 1,44 giáo viên/lớp:

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Cấp học mầm non: Tổng số phòng học 374 phòng (*bao gồm cả tư thực*) đảm bảo tỷ lệ 1 lớp/1 phòng học, trong đó phòng kiên cố 341, đạt 91,2% (*tăng 3,3% so với năm học 2023-2024*); phòng bán kiên cố 18, tỷ lệ 4,8% (*giảm 1,1% so với so với năm học 2023-2024*); phòng học tạm, học nhờ còn 15 phòng, chiếm 4% (*giảm 2,2% so với năm học 2023-2024*).

- Cấp Tiểu học trong các trường TH&THCS: có 562/495 phòng, tỷ lệ 1,13 phòng học/lớp; 70% học sinh, giáo viên, học sinh lớp 1, 2, 3 có đủ thiết bị, đồ dùng dạy- học môn Toán, tiếng Việt; 429/495 lớp có màn hình ti vi hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, đạt tỷ lệ 86,6% lớp học trên toàn huyện sử dụng ti vi.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai và hướng dẫn các nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Để triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với lĩnh vực GDMN&GDTH, Phòng GD&ĐT huyện Lạc Sơn đã ban hành các văn bản chỉ đạo trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, của Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn như: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học đối với các cấp mầm non, tiểu học; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, ...

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non

2.1. Về quy mô mạng lưới trường lớp và cơ sở vật chất

a. Về quy mô số lượng

Toàn huyện có 29 trường mầm non công lập, 02 trường mầm non tư thực.

Tổng số 374 nhóm lớp, số trẻ ra lớp là 8.298/11.083 trẻ, tỷ lệ 74,9% (*Tăng 0,8% so với năm học 2023-2024*). Trong đó:

+ Nhà trẻ có 94 nhóm, với 1.691/4.465 trẻ, tỷ lệ huy động 37,9% (*giảm 08 nhóm, giảm 101 trẻ so với năm học 2023-2024*).

+ Mẫu giáo có 280 lớp, với 6.607/6.618 trẻ, tỷ lệ huy động 99,8% (*giảm 02 lớp, giảm 84 trẻ so với năm học 2023-2024*); trong đó trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi có 68 lớp, với số trẻ ra lớp là 2.350/2.350, tỉ lệ đạt 100%.

b. Về cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học là 384/384, đảm bảo tỉ lệ 1 nhóm, lớp/1 phòng học. Trong đó: phòng học kiên cố: 341/384, đạt tỷ lệ 88,8%; phòng học bán kiên cố:

19/384, chiếm tỷ lệ 4,9%; phòng học tạm, học nhờ: 24/384, chiếm tỷ lệ 6,2%. Số lượng phòng học nhờ, học tạm tăng so với năm học trước do các nhóm, lớp đang xây dựng nên phải dời dịch, học nhờ các điểm trường tiểu học...

2.2. Về phát triển đội ngũ

Tổng số CBQL, GVMN là 962 người. Trong đó: 78 cán bộ quản lý (74 công lập, 04 tư thực); 884 giáo viên (836 công lập, 48 tư thực)¹.

Trong năm học, Phòng GD&ĐT đã tổ chức 04 lớp tập huấn tại 5 cụm vùng với 560 đại biểu trong tháng 8/2024 với các nội dung về: Hướng dẫn Báo cáo giải pháp, mô hình đổi mới sáng tạo trong dạy học đối với GDMN; Ứng dụng phương pháp thực hành trải nghiệm và Học thông qua chơi vào các hoạt động trên lớp; Làm truyện tranh khổ to cho trẻ MN; Tập huấn lập KH giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật; Sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học; Khám phá khoa học qua thực hành trải nghiệm; Công tác thư viện trong trường mầm non... Đối tượng là CBQL, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, GV, nhân viên cốt cán các nhà trường.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp huyện năm học 2024-2025. Kết quả:

- Cấp huyện: Có 101/119, tỷ lệ 84,8% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp huyện năm học 2024-2025 (03 giải Nhất; 08 giải Nhì; 31 giải Ba).

- Cấp tỉnh: Tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2024-2025 với 8 giáo viên. Kết quả: 01 giáo viên đoạt giải Nhì và 07 giáo viên đoạt giải Ba.

2.3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và thực hiện chương trình GDMN

* Về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng:

+ Có 100% cơ sở giáo dục mầm non tổ chức ăn bán trú (29 trường mầm non công lập và 02 trường tư thực); 100% trẻ ra lớp được tổ chức bán trú. Mức tiền ăn bán trú đã tăng lên 1000-3000/trẻ so với năm học trước; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ và cân, đo, theo dõi sức khỏe trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.

Tính đến hiện tại:

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: trẻ nhà trẻ 76/1691 chiếm 4,4%; trẻ mẫu giáo 317/6607 chiếm 4,8%.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: trẻ nhà trẻ 93/1691 chiếm 5,3%; trẻ mẫu giáo 339/6607, chiếm 5,1%.

+ Các trường mầm non đã thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị; việc quản lý

¹ Trình độ chuyên môn của:

- Cán bộ quản lý: Đại học 70 người, tỷ lệ 89,7%, cao đẳng còn 08 người, tỷ lệ 10,3%;

- Đội ngũ giáo viên: Đại học 692 người, tỷ lệ 78,3%; Cao đẳng 187 người, tỷ lệ 21,2%; trung cấp còn 05 người, chiếm 0,6% (số này do đã lớn tuổi, không tham gia học nâng chuẩn). Hiện mầm non Lạc Sơn có 04 Hiệu trưởng và 01 giáo viên đã hoàn thành lớp Thạc sỹ quản lý Giáo dục.

chất lượng bữa ăn tại trường cơ bản đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, 100% trẻ học tại các cơ sở giáo dục mầm non được đảm bảo an toàn, không có tình trạng ngộ độc thực phẩm hay tai nạn xảy ra. Xây dựng góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của trẻ. 100% các trường, nhóm lớp đều có góc tuyên truyền.

- Đã được Đoàn kiểm tra ATTP tỉnh kiểm tra 31/31 trường mầm non trên địa bàn huyện về công tác đảm bảo ATTP bếp ăn bán trú (từ 17-28/12/2024). Sau kiểm tra ATTP, một số đơn vị trường mầm non đã thực hiện khắc phục theo kiến nghị của Đoàn VSATTP tỉnh: lắp cửa sổ lưới chống ruồi; lắp máy hút mùi; ốp tường khu vực chế biến, nấu, kho...bằng gạch trắng,...đảm bảo, sạch sẽ (Trong tháng 12/2024).

- Về công tác giáo dục:

+ Có 100% nhóm, lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non và đảm bảo được học 02 buổi/ngày.

+ Có 100% trẻ em được theo dõi, đánh giá sự phát triển theo quy định, trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và các trẻ khác được đánh giá cuối độ tuổi theo yêu cầu.

- Cấp học mầm non đã chỉ đạo các trường mầm non tổ chức thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh theo tinh thần Thông tư số 50/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT. Kết quả: 07 trường mầm non thực hiện với 693 trẻ tham gia (Hoa Hồng: 79, Liên Vũ: 68, Tân Mỹ: 110, Xuất Hoá: 100, Miền Đồi: 35, Tư thực Bông Mai: 100, Tư thực Tuấn Khánh: 201). Trong đó trường mầm non Miền Đồi, Liên Vũ với lợi thế trực tiếp có giáo viên mầm non trình độ sư phạm tiếng Anh (Tăng 05 trường so với năm học 2023-2024)

- Đã tiến hành kiểm tra nhiệm vụ năm học và thực hiện Điều lệ trường mầm non đối với 16/31 trường mầm non. Trong đó có dự giờ hoạt động giáo viên: 144 giáo viên, trong đó: 06 giờ tốt; 137 giờ khá; 01 giờ đạt. Qua kiểm tra, Phòng GD&ĐT tư vấn, hỗ trợ các nhà trường trong việc thiết lập, lưu trữ hồ sơ nhà trường, giáo viên theo quy định; công tác xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động theo hướng mở.

- Đã tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp huyện năm học 2024-2025 diễn ra từ ngày 11-29/11/2024. Kết quả: Có 101/119, tỷ lệ 84,8% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp huyện năm học 2024-2025 (03 giải Nhất; 08 giải Nhì; 31 giải Ba). Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2024-2025 với 8 giáo viên (độ tuổi 3-4 tuổi). Kết quả: 01 giáo viên đoạt giải Nhì và 07 giáo viên đoạt giải Ba.

- Đã được Đoàn kiểm tra ATTP tỉnh kiểm tra 31/31 trường mầm non trên địa bàn huyện về công tác đảm bảo ATTP bếp ăn bán trú (từ 17-28/12/2024). Sau kiểm tra ATTP, một số đơn vị trường mầm non đã thực hiện khắc phục theo kiến nghị của Đoàn VSATTP tỉnh: lắp cửa sổ lưới chống ruồi; lắp máy hút mùi; ốp

tường khu vực chế biến, nấu, kho...bằng gạch trắng,...đảm bảo, sạch sẽ.

- Đến thời điểm hiện tại, trong năm học 2024-2025, mầm non Lạc Sơn đã có thêm 01 trường mầm non được công nhận đạt chuẩn kiểm định CLGD mức độ II, đạt chuẩn QG mức độ I (*MN Định Cư*), nâng tổng số trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia toàn cấp học lên 13/31, đạt tỷ lệ 41,9%.

3. Đối với Giáo dục Tiểu học

- Phòng GD&ĐT đã ban hành 11 văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục đảm bảo các nội dung theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hoà Bình liên quan đến cấp tiểu học; trong đó có 01 văn bản đặc thù của Phòng GD&ĐT về việc hỗ trợ tư vấn thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với cấp tiểu học huyện Lạc Sơn, năm học 2024-2025.

- Cơ sở vật chất đảm bảo tỷ lệ 1,13 phòng học/lớp, 86,6% các lớp có ti vi để tổ chức dạy học ứng dụng CNTT. Thiết bị dạy học tối thiểu cơ bản đảm bảo các lớp 1,2,3,4.

- 100% cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học trở lên; tỷ lệ đội ngũ giáo viên đạt 1,45 GV/lớp, trong đó GV tiểu học đạt tỷ lệ 1,22 GV/lớp.

- 100% các trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày từ 08-09 buổi/tuần (*vượt 15,7% so với tỷ lệ chung của tỉnh 84,3%*).

- 07/29 trường đã thiết lập nhân rộng thư viện thân thiện đạt tỷ lệ 24,1% (*tỷ lệ tăng 03 trường vượt 10,7% so với năm học 2023-2024*).

- 5,01% học sinh lớp 1, 2 thực hiện Chương trình môn tiếng Anh tự chọn; 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học Ngoại ngữ theo CTGDPT cấp tiểu học.

- Phòng GD&ĐT đã tổ chức khảo sát năng lực CBQL, giáo viên dạy văn hoá cấp tiểu học năm học 2024-2025 với số lượng đăng ký dự thi: 612 đ/c, trong đó có: 30 cán bộ quản lý và 582 giáo viên, kết quả: 611/612 CBQL, GV tham gia (Điểm đạt yêu cầu trở lên đạt tỷ lệ 96,7%; chưa đạt chiếm 3,3%.

- 100% CBQL, giáo viên đã thực hiện công tác tự đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và thúc đẩy phong trào có đội ngũ giáo viên tham gia Hội thi các cấp. Năm học 2024-2025 có 207 giáo viên dạy giỏi cấp huyện (05 giải Nhất, 18 giải Nhì, 36 giải Ba và 148 công nhận); tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học tỉnh Hoà Bình năm học 2024-2025 với 11 đồng chí, (*Giải Ba: 03 GV và Khuyến khích 08 GV*).

- Thực hiện tuyên truyền và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giao lưu, sân chơi trí tuệ có 592/1.126 em được công nhận và đạt giải; trong đó 11 giải Nhất, 62 giải Nhì, 162 giải Ba, 393 giải Khuyến khích trong kỳ thi Trạng Nguyên tiếng Việt: Kỳ thi Hương cấp huyện.

+ Cuộc thi Olympic Tiếng Anh - IOE: Tổ chức thành công Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp TH&THCS huyện Lạc Sơn, năm học 2024-2025; trong đó 09 giải Nhất, 16 giải Nhì, 21 giải Ba, 47 giải Khuyến khích.

- Thực hiện đảm bảo quy trình lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 và lựa chọn

xuất bản phẩm tham khảo, lưu trữ hồ sơ lựa chọn đảm bảo theo quy định.

- Việc thiết lập hồ sơ nhà trường đảm bảo theo quy định tại Công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT.

- 100% các trường thực hiện triển khai mô hình đổi mới sáng tạo trong dạy và học, trong đó mô hình đăng ký thực hiện cấp huyện 03 mô hình, cấp tỉnh 01 mô hình.

- 100% các nhà trường triển khai áp dụng giáo dục STEM, đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn, xây dựng các chủ đề giáo dục STEM phù hợp, hiệu quả. Các trường đã tích cực đẩy mạnh dạy học Khan Academy, dạy thông qua trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm cho học sinh: TH&THCS Miền Đồi, Vụ Bản, Bình Chân, Tự Do, Định Cư, Mỹ Thành... các khối lớp xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện dạy học STEM ít nhất 8 tiết/năm học. Chỉ đạo các trường, mỗi lớp học trưng bày sản phẩm giáo dục STEM, các trường tổ chức trải nghiệm STEM và tham gia Ngày hội STEM năm học 2024-2025 cấp huyện dự kiến vào tháng 5/2025.

- 100% trường tổ chức Tiết đọc thư viện, dạy học trải nghiệm, tích hợp giáo dục địa phương thu hút được học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động học tập.

- Tổ chức huy động nguồn lực từ cha mẹ học sinh mua sắm đồ dùng học tập cho học sinh lớp 1,2,3,4 đạt tỷ lệ 100% (*TH&THCS Văn Nghĩa, Tuân Đạo, Ân Nghĩa, Tân Mỹ, Bình Cánh, Chí Đạo, Chí Thiện, Vụ Bản, Ngọc Sơn, Xuất Hóa...*); Một số trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục mua sắm và trang bị màn hình ti vi, kết nối mạng Internet cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đáp ứng việc dạy và học đạt tỷ lệ 100% (*TH&THCS Tuân Đạo, TH&THCS Văn Nghĩa, TH&THCS Chí Đạo, TH&THCS Ngọc Lâu, TH&THCS Hương Nhượng, TH&THCS Ân Nghĩa, TH&THCS Xuất Hóa TH&THCS Tân Mỹ*).

III. KẾT LUẬN KIỂM TRA

1. Ưu điểm

1.1. Đối với giáo dục mầm non

- Tham mưu và ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục mầm non;

- Có nhiều cố gắng trong việc duy trì tổ chức 100% trường mầm non tổ chức ăn bán trú và tăng tiền ăn cho trẻ để đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng cho trẻ ở trường theo khuyến nghị của Bộ Y tế và trong Chương trình GDMN.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn cho trẻ khi đến trường, đảm bảo tỷ lệ trẻ được theo dõi sức khỏe định kỳ và biểu đồ phát triển theo quy định.

- Có cố gắng trong các hoạt động giáo dục cho trẻ khi đến trường như: Tổ chức một số chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh...

1.2. Đối với giáo dục tiểu học

- Tham mưu và ban hành đầy đủ văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục và đã ban hành 01 văn bản đặc thù riêng đối với cấp tiểu học.

- Tỷ lệ đội ngũ giáo viên đạt 1,45 GV/lớp, trong đó GV tiểu học đạt tỷ lệ 1,22 GV/lớp đảm bảo việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày từ 08-09 buổi/tuần (vượt 15,7% so với tỷ lệ chung của tỉnh 84,3%).

- Cơ sở vật chất đảm bảo tỷ lệ 1,13 phòng học/lớp, 86,6% các lớp có ti vi để tổ chức dạy học ứng dụng CNTT. Thiết bị dạy học tối thiểu cơ bản đảm bảo các lớp 1,2,3,4. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục mua sắm và trang bị màn hình ti vi, kết nối mạng Internet cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4 cơ bản đáp ứng việc dạy và học theo Chương trình GDPT 2018.

- Có nhiều cố gắng trong việc chỉ đạo, thúc đẩy các hoạt động chuyên môn cấp tiểu học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học như: Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBQL, GV; tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tổ chức thi giáo viên dạy giỏi các cấp; tổ chức các hoạt động giao lưu sân chơi trí tuệ cho học sinh tiểu học,...

- Chỉ đạo 100% các trường thực hiện triển khai mô hình đổi mới sáng tạo trong dạy và học, triển khai áp dụng giáo dục STEM phù hợp, hiệu quả; tích cực thúc đẩy mạnh mẽ áp dụng dạy học Khan Academy, dạy thông qua trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với giáo dục mầm non

- Còn nhiều điểm trường và nhiều nhóm, lớp ghép các độ tuổi. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi Nhà trẻ ra lớp còn thấp so với bình quân chung toàn tỉnh.

- Cơ sở vật chất dù luôn được quan tâm tuy nhiên vẫn còn thiếu công trình vệ sinh, phòng chức năng. Một số bếp ăn được xây mới hoặc sửa chữa đưa vào sử dụng chưa phù hợp với thực tế cũng như theo quy định.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hồ sơ, quản lý nhà trường còn chậm. Còn hiện tượng phát sinh hồ sơ quản lý và hồ sơ giáo viên của một số trường mầm non (*MN Văn Sơn, MN Bình Chân*).

- Thiếu nhân viên Y tế thực hiện nhiệm vụ Y tế trong các nhà trường (*toàn huyện có 09 nhân viên/31 trường mầm non*).

- Việc bố trí, sắp xếp và làm đồ dùng đồ chơi trong lớp, ngoài trời ở một số trường chưa hiệu quả. Tổ chức các hoạt động giáo dục còn máy móc, còn hạn chế trong việc đổi mới phương pháp giáo dục theo tinh thần chương trình GDMN do đó chưa phát huy được năng lực cá nhân trẻ.

2.2. Đối với giáo dục tiểu học

- Toàn huyện còn 19 điểm lẻ, 08 lớp ghép nên việc chỉ đạo tổ chức dạy học nâng cao chất lượng còn gặp khó khăn.

- Thiếu 10 giáo viên Tiếng Anh, 06 giáo viên Tin học; Thiếu 01 Hiệu trưởng

(TH&THCS Tự Do, ...) việc xây dựng, phân công, tổ chức dạy học cho HS các trường đối với môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018 còn nhiều hạn chế.

- Còn 11 phòng Tin học, 12 phòng Thư viện dùng chung cho cả hai cấp học; 13 điểm trường lẻ chưa có thư viện, chưa có phòng máy tính.

- Chất lượng mũi nhọn đội ngũ CBQL, giáo viên còn hạn chế, số giáo viên đạt giải cao trong các Hội thi cấp tỉnh rất hạn chế.

- Chất lượng giáo dục học sinh chưa đồng đều giữa các trường thuộc vùng sâu, vùng cao với các trường vùng trung tâm.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công quản lý, dạy và học còn hạn chế, vẫn còn việc vừa sử dụng hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử.

- Một số trường thiết lập nhân rộng thư viện thân thiện xong việc tổ chức khai thác kết nối thư viện với hoạt động giáo dục khác chưa thường xuyên, chưa phát huy hiệu quả các góc trong thư viện đối với cấp tiểu học.

- Việc lựa chọn mô hình đổi mới trong quản lý dạy học và giáo dục của nhiều đơn vị còn lúng túng, chưa có tính mới, hiệu quả chưa cao, chưa được phát triển rộng rãi.

- Chưa triển khai tập huấn hướng dẫn các trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với học sinh khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật và chưa cập nhật thiết lập hồ sơ, kế hoạch giáo dục hoà nhập theo hướng dẫn mới.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tiếp tục chỉ đạo các trường rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, sắp xếp lại không gian trường, lớp đối với cấp tiểu học theo Công văn 826/BGDĐT về việc hướng dẫn sắp xếp và tổ chức lại các cơ sở GDMN, GDPT và GD thường xuyên

2. Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, học bạ số, giảng dạy hiệu quả, chất lượng.

3. Tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn sâu cho đội ngũ CBQL, giáo viên trong việc thực hiện chương trình GDPT 2018. Tổ chức điều chỉnh Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo sự phù hợp, hiệu quả. Đổi mới phương pháp dạy học định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

4. Tổ chức rà soát, hướng dẫn các trường thực hiện đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật, học sinh khuyết tật học hoà nhập và hồ sơ giáo dục hoà nhập theo quy định.

5. Thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng mô hình điển hình tiên tiến, mô hình đổi mới sáng tạo có tính đột phá đối với cấp tiểu học.

6. Tăng cường các biện pháp thúc đẩy phát triển thư viện hoạt động hiệu quả, chất lượng; đặc biệt đối với việc nhân rộng mô hình thư viện thân thiện, triển khai thí điểm tiết đọc thư viện mới.

7. Có kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế đoàn đã nêu tại Thông báo này và những nội dung trong quá trình làm việc trực tiếp đoàn đã tư vấn.

Theo quy định làm việc về công tác thanh tra, kiểm tra. Giám đốc Sở GD&ĐT thông báo kết luận kiểm tra Phòng GD&ĐT huyện Lạc Sơn biết, thực hiện. Yêu cầu các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện thông báo này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;
- Các phòng CM, NV Sở;
- Phòng GD&ĐT huyện Lạc Sơn;
- Website ngành;
- Lưu: Hồ sơ Đoàn KT(MT.03^b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Diệp